

Bản án số: 115/2022/HS - ST
Ngày 25 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG
Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư và bà Nguyễn Thị Vượng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trí- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở TAND tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự Thụ lý số 107/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 13/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Văn T**, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Ngầm Vây, xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở: Tổ dân phố My Điện 1, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa 9/12.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

Bố: Tô Văn X, sinh năm 1967.

Mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968.

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ 4.

Vợ: Hứa Thị O, sinh năm 1997.

Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:** Công ty Cổ phần quản lý Công trình đô thị thành phố Bắc Giang.

Người được ủy quyền: Ông TruỜng Tài Ba, sinh năm 1983 – Chức vụ: Đội phó Đội quản lý vận hành điện.

Nơi cư trú: Số nhà 150, đường Quách Nhân, phường XuỜng Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

***Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:**

1. Vi Văn Công, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Bản Chang 1, xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (vắng mặt)

2. Vi Văn Đoàn, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản Chang 1, xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (vắng mặt)

3. Chị Hứa Thị Ờ, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Xóm Ngâm Vây, xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, Cao Bằng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10 năm 2021, Vi Văn Công, sinh năm 1995 và Vi Văn Đoàn, sinh năm 1998 cùng trú tại bản Chang 1, xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đến thuê trọ tại xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang để ở và đi làm phụ hồ. Công và Đoàn quen biết Tô Văn T, sinh năm 1994 trú tại xóm Ngâm Vây, xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Ba người đã bàn bạc rủ nhau đi mua 01 chiếc kìm, 01 chiếc dao dọc giấy, 01 chiếc xà beng làm công cụ đi trộm cáp dây cáp điện ngầm để lấy lõi đồng bán lấy tiền. Kết quả điều tra xác định Công, Đoàn, T đã thực hiện những vụ trộm cáp dây cáp điện của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị Bắc Giang, cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất:** Khoảng 22 giờ ngày 24/10/2021, Công, Đoàn, T rủ nhau đi trộm cáp dây cáp điện. Công điều khiển xe mô tô của T nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-323.68 chở T và Đoàn đi đến đường gom cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đoạn thuộc địa phận thôn Song Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang. Nhóm của Công đem theo 01 xà beng, 01 con dao dọc giấy và 01 kìm điện đã mua trước đó để làm công cụ trộm cáp. Đoàn, Công, T thấy có dây cáp điện nối từ cột đèn 20/L12 đến 21/L12 đã bị cắt rời khỏi bảng điện. Công, Đoàn sử dụng xà beng đào 04 hố đất có vị trí lần lượt bắt đầu từ phía cột đèn số 20/L12 sang phía cột đèn số 21/L12 cho đến khi nhìn thấy ống nhựa màu vàng dạng ruột gà thì dừng lại. T làm nhiệm vụ canh giới. Công dùng tay kéo dây cáp điện trùng lại rồi cho xà beng qua chỗ dây cáp bị kéo trùng, đặt xà beng trên miệng hố đất rồi dùng dao tách vỏ dây cáp, bên trong có 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt. Công sử dụng kìm cắt đứt cáp điện ra làm hai đầu dây. Công và Đoàn dùng tay rút được 05 đoạn dây cáp điện có chiều dài lần lượt là 2,9m, 17,6m, 12,4m, 9,2m và 13,1m. Sau đó, ba người đem kìm, dao dọc giấy, xà beng và toàn bộ số dây cáp đi lên dải phân cách đường cao tốc rồi sử dụng dao tách bóc toàn bộ số dây cáp này để lấy lõi dây đồng. Khi lấy được lõi

dây đồng, Công, Đoàn, T cất giấu công cụ ở vị trí này rồi cùng nhau mang số dây đồng đến bán cho một người phụ nữ tại cửa hàng thu mua phế liệu ở tổ dân phố Phúc Lâm, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang được 8.000.000 đồng. Ba người chia nhau số tiền trên và chi tiêu cá nhân hết.

*** Vụ thứ hai:** Buổi chiều ngày 30/10/2021, Công, Đoàn, T rủ nhau sẽ tiếp tục trộm cắp dây cáp điện. Khoảng 21 giờ cùng ngày, ba người đi xe mô tô biển kiểm soát 23B1-323.68 đến dải phân cách đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang lấy kìm, xà beng, dao dọc giấy đã cất giấu trước đó rồi quay lại khu vực trộm cắp lần thứ nhất. Công, Đoàn trực tiếp đào hố, cắt dây cáp còn T làm nhiệm vụ canh giới. Bằng phương pháp như lần trước, Công, Đoàn rút được 03 đoạn dây cáp có tổng chiều dài 17,5m tại vị trí từ cột đèn số 19/L12 sang phía cột đèn số 20/L12, còn lại 04 đoạn dây cáp có tổng chiều dài 33.2m vẫn ở dưới đất do bị đất nền chặt nên không rút được. Sau đó, Công, Đoàn, T mang số dây cáp này đi lên dải phân cách đường cao tốc dùng dao tách bóc lấy dây đồng. Sau khi lấy được dây đồng, ba người cất giấu công cụ rồi cùng nhau mang số dây đồng đến cửa hàng thu mua phế liệu lần trước bán được 2.500.000 đồng. Công, Đoàn, T chia nhau số tiền trên và chi tiêu cá nhân hết.

*** Vụ thứ ba:** Khoảng 22 giờ ngày 14/11/2021, Công, Đoàn, T rủ nhau đi trộm cắp dây cáp điện. Ba người đi xe mô tô biển kiểm soát 23B1-323.68 đến khu vực đường gom cao tốc phía sau Công ty Seojin Việt Nam đoạn thuộc địa phận thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang thì thấy tại vị trí hộp kỹ thuật trên hai cột đèn số 20L3 và 21L3 đều không có nắp đậy, bên trong dây cáp điện nối vào nguồn đã bị cắt đứt từ trước. Ở vị trí cách cột đèn 20L3 có một hố đất để lộ ống ruột gà bên trong có sợi dây cáp đã bị cắt. Từ vị trí hố này đến hộp kỹ thuật số 20L3 đã bị mất dây cáp. Công, Đoàn sử dụng xà beng đào 02 hố đất và sử dụng dao dọc giấy và kìm cắt đứt dây cáp nối từ hộp kỹ thuật của cột đèn 21L3 đến hố đất số 01 thành 03 đoạn. Công, Đoàn, T rút được 02 đoạn cáp có tổng chiều dài là 23,3m, còn đoạn cáp dài 29m thì không lấy được do đất nền chặt. Công, Đoàn, T đã tách vỏ lấy lõi đồng rồi cùng nhau mang số dây đồng đến cửa hàng thu mua phế liệu trước đó bán được 3.000.000 đồng. Ba người chia nhau số tiền trên và chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 06 và 07/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang khám nghiệm hiện trường tại đoạn đường gom cao tốc Bắc Giang - Hà Nội thuộc địa phận xã Song Khê, thành phố Bắc Giang. Kết quả khám nghiệm đã xác định tại hiện trường từ cột đèn 19/L12 đến cột đèn 20/L12; từ cột đèn 20/L12 đến cột đèn 21/L12; từ cột đèn 20L3 đến cột đèn 21L3 có các hố đất được đào, có các đoạn dây cáp điện loại (4 x 25) mm đã bị cắt. Tiến hành đo khoảng cách từ cột đèn 20/L12 đến cột đèn 21/L12 xác định tổng chiều dài dây cáp bị trộm cắp là 55,2m; đo khoảng cách từ cột đèn 20/L12 đến cột đèn 19/L12 xác định tổng chiều dài dây cáp bị trộm cắp là 50,7m; đo khoảng cách từ cột đèn 20/L3 đến cột đèn 20/L3 xác định tổng chiều dài dây cáp bị trộm cắp là 23,3m trong đó số dây cáp đã bị cắt chưa lấy được là 29m.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá tài sản số dây cáp điện bị trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 13/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận:

- 01 (một) đoạn dây cáp điện dài 55,2m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp sắt mỏng quấn dạng xoắn ốc, trong lớp sắt mỏng có lớp vỏ nhựa màu đen, trong vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu “Cu/XLPE/PVC” điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng $(4 \times 25) \text{mm}^2$, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 24/10/2021 là $270.000 \text{ đồng/1m} \times 55,2\text{m} = 14.904.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) đoạn dây cáp điện dài 2,9m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp sắt mỏng quấn dạng xoắn ốc, trong lớp sắt mỏng có lớp vỏ nhựa màu đen, trong vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu “Cu/XLPE/PVC” điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng $(4 \times 25) \text{mm}^2$, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 30/10/2021 là $270.000 \text{ đồng/1m} \times 2,9\text{m} = 783.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) đoạn dây cáp điện dài 8,9m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp sắt mỏng quấn dạng xoắn ốc, trong lớp sắt mỏng có lớp vỏ nhựa màu đen, trong vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu “Cu/XLPE/PVC” điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng $(4 \times 25) \text{mm}^2$, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 30/10/2021 là $270.000 \text{ đồng/1m} \times 8,9\text{m} = 2.403.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) đoạn dây cáp điện dài 21,4m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp sắt mỏng quấn dạng xoắn ốc, trong lớp sắt mỏng có lớp vỏ nhựa màu đen, trong vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu “Cu/XLPE/PVC” điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng $(4 \times 25) \text{mm}^2$, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 30/10/2021 là $270.000 \text{ đồng/1m} \times 21,4\text{m} = 5.778.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) đoạn dây cáp điện dài 17,5 m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp sắt mỏng quấn dạng xoắn ốc, trong lớp sắt mỏng có lớp vỏ nhựa màu đen, trong vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu “Cu/XLPE/PVC” điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng $(4 \times 25) \text{mm}^2$, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 30/10/2021 là $270.000 \text{ đồng/1m} \times 17,5\text{m} = 4.725.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) đoạn dây cáp điện dài 29m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp sắt mỏng quấn dạng xoắn ốc, trong lớp sắt mỏng có lớp vỏ nhựa màu đen, trong vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu

“Cu/XLPE/PVC” điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng $(4 \times 25) \text{mm}^2$, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 14/11/2021 là $270.000 \text{ đồng/1m} \times 29\text{m} = 7.830.000 \text{ đồng}$.

- 01 (một) đoạn dây cáp điện dài 23,3m, có vỏ bằng nhựa màu đen, bên trong có lớp sắt mỏng quấn dạng xoắn ốc, trong lớp sắt mỏng có lớp vỏ nhựa màu đen, trong vỏ nhựa màu đen có lớp nilông chống cháy màu trắng và 04 sợi dây đồng riêng biệt được bọc trong vỏ nhựa trong suốt, trên dây có ký hiệu “Cu/XLPE/PVC” điện áp 0,6Kv, kích thước lõi đồng $(4 \times 25) \text{mm}^2$, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 14/11/2021 là $270.000 \text{ đồng/1m} \times 23,3\text{m} = 6.291.000 \text{ đồng}$.

Quá trình giải quyết vụ án, Tô Văn T không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã ra Quyết định tách vụ án hình sự. Đến ngày 20/5/2022, T đến Công an thành phố Bắc Giang đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 02/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã cho các bị cáo T tự xác định hiện trường các vụ trộm cắp, xem sơ đồ đo khoảng cách xác định số dây cáp trộm cắp. Kết quả bị cáo T xác định đúng vị trí, chiều dài các đoạn dây cáp mô tả trong sơ đồ phù hợp lời khai của các bị cáo Công và Đoàn.

Đối với hành vi phạm tội của Vi Văn Công, Vi Văn Đoàn và phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng trong vụ án đã được Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 18/5/2022.

Về chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-323.68 đăng ký mang tên Tô Văn T. T khai tài sản này là của chung vợ chồng T. Chị Hứa Thị O là vợ T khai khai tài sản này là của chung vợ chồng chị O, hai vợ chồng cùng sử dụng chung chiếc xe này, chị O không biết việc T mang xe đi sử dụng vào việc phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Tô Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Tô Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tô Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Việc bồi thường dân sự cho bị hại là Công ty Cổ phần quản lý Công trình đô thị thành phố Bắc Giang đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang. Anh TrưOg Tài Ba là đại diện của Công ty cổ phần quản lý công trình đô thị Bắc Giang không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-323.68 đăng ký mang tên Tô Văn T nhưng trả lại cho chị Hứa Thị O ½ giá trị chiếc xe mô tô khi Cơ quan thi hành án bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

6, Về án phí: đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Tô Văn T nói lời sau cùng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên, kiểm sát viên, của cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không có lý do nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, kết quả định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 10 và tháng 11 năm 2021, Tô Văn T đã trộm cắp 03 vụ trộm cắp dây cáp điện tại khu vực đường gom cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đoạn thuộc địa phận thôn Song Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang của Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị Bắc Giang để lấy lõi đồng đem bán lấy tiền, cụ thể như sau:

- Ngày 24/10/2021 tại vị trí giữa hai cột đèn 20/L12 đến 21/L12, T trộm cắp 01 đoạn dây cáp điện dài 55,2m trị giá 14.904.000 đồng.

- Ngày 30/10/2021 tại vị trí giữa hai cột đèn 19/L12 đến 20/L12, T trộm cắp 07 đoạn dây cáp điện có tổng chiều dài 50,7m trị giá 13.689.000 đồng.

- Ngày 14/11/2021 tại vị trí giữa hai cột đèn 20/L3 đến 21/L3, T trộm cắp 04 đoạn dây cáp điện dài 52,3m trị giá 14.121.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà T cùng đồng phạm trộm cắp trong 03 vụ là 42.714.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tài sản trộm cắp có giá trị là 42.714.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[6]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân tố thể hiện bằng việc bị cáo chưa có tiền án tiền sự, chưa bị kết án lần nào.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Việc bồi thường dân sự cho bị hại là Công ty Cổ phần quản lý Công trình đô thị thành phố Bắc Giang đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang. Anh TrưỜng Tài Ba là đại diện của Công ty cổ phần quản lý công trình đô thị Bắc Giang không yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9]. Về vật chứng:

Về chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-323.68 đăng ký mang tên Tô Văn T được xác định là tài sản chung vợ chồng, T đã dùng chiếc xe máy trên sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe. Do chị Hứa Thị O không biết việc T mang xe đi sử dụng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho chị O $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô khi Cơ quan thi hành án bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

[10]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí cho bị cáo theo như quy định tại Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tô Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-323.68 đăng ký mang tên Tô Văn T. Trả lại cho chị Hứa Thị O $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí cho bị cáo Tô Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Tp Bắc Giang;
- Công an Tp Bắc Giang;
- CCTHADS Tp Bắc Giang;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, Vp.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ